

47. TỈNH QUẢNG NAM

KẾT QUẢ KHẢO SÁT CÔNG KHAI NGÂN SÁCH TỈNH QUẢNG NAM NĂM 2018		
MỨC ĐỘ MINH BẠCH (CHỈ SỐ CÔNG KHAI NGÂN SÁCH POBI 2018)		SỰ THAM GIA CỦA NGƯỜI DÂN
XẾP HẠNG 5	8/9 Tài liệu bắt buộc được công bố	XẾP HẠNG 16
ĐIỂM XẾP HẠNG 76.68	3 Tài liệu được công bố đúng hạn	ĐIỂM XẾP HẠNG 33.33
ĐẦY ĐỦ	0 tài liệu công bố chậm, 3 tài liệu không rõ ngày công khai	

Kết quả khảo sát POBI 2018 cho thấy tỉnh Quảng Nam đã công bố ĐẦY ĐỦ thông tin về ngân sách nhà nước. Tổng số điểm về tính công khai, minh bạch của Quảng Nam đạt 4984 điểm, tương đương 76.68 điểm quy đổi, xếp hạng thứ 5 trong tổng số 63 tỉnh thành phố khảo sát POBI 2018, tăng 20 hạng so với kết quả chấm POBI 2017.

Bảng 55: Kết quả chấm POBI 2018 tỉnh Quảng Nam

Mục	Điểm POBI	Điểm POBI quy đổi
Chỉ số công khai ngân sách POBI 2018	4984	76.68
<i>Nhóm câu hỏi về tính thuận tiện của tài liệu công khai</i>	600	9.23
<i>Nhóm câu hỏi về tính sẵn có, kịp thời và đầy đủ của tài liệu</i>	4384	67.45
1. Báo cáo Dự thảo dự toán ngân sách tỉnh năm 2019 trình HĐND tỉnh	584	8.98
2. Báo cáo dự toán ngân sách tỉnh năm 2019 đã được HĐND tỉnh quyết định	650	10.00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh Quý 1/2018	500	7.69
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh 6 tháng đầu năm 2018	500	7.69

Mục	Điểm POBI	Điểm POBI quy đổi
5. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh Quý 3/2018	500	7.69
6. Báo cáo số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện ngân sách tỉnh năm 2018	500	7.69
7. Báo cáo quyết toán ngân sách tỉnh đã được HĐND tỉnh phê chuẩn	1000	15.38
8. Báo cáo ngân sách công dân	0	0.00
9. Đầu tư công	150	2.31
Nhóm câu hỏi về sự tham gia	200	33.33

(Nguồn: Kết quả chấm POBI 2018)

Về tính thuận tiện của tài liệu công khai

Nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau về tính thuận tiện trong việc tiếp cận tài liệu ngân sách của cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Nam:

- Trên website của Sở Tài chính tỉnh Quảng Nam có thư mục riêng về công khai ngân sách. Trong đó, nội dung của thư mục được phân chia cụ thể theo tài liệu hoặc theo năm và có nội dung cập nhật.
- Trong số các tài liệu được công bố, có 4/8 tài liệu được công bố bằng định dạng Microsoft word/excel, thuận tiện cho việc sử dụng, và 4/8 tài liệu được công bố bằng định dạng PDF dạng file ảnh, khó sử dụng.

Về tính sẵn có, kịp thời và đầy đủ của tài liệu

Tỉnh Quảng Nam công khai 8/9 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Báo cáo Dự thảo dự toán ngân sách tỉnh năm 2019 trình HĐND tỉnh, Báo cáo dự toán ngân sách tỉnh năm 2019 đã được HĐND tỉnh quyết định, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh Quý 1/2018, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh 6 tháng đầu năm 2018, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh Quý 3/2018, Báo cáo số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện ngân sách tỉnh năm 2018, Báo cáo quyết toán ngân sách tỉnh đã được HĐND tỉnh phê chuẩn và Danh mục đầu tư công. Trong đó:

- *Báo cáo Dự thảo dự toán ngân sách tỉnh 2019 trình HĐND tỉnh* bao gồm các biểu sau đây theo quy định của Thông tư 343: Biểu số 33 về Cân đối ngân sách địa phương năm 2019, Biểu số 34 về Cân đối nguồn thu, chi dự toán ngân sách cấp tỉnh và ngân sách huyện năm 2019, Biểu số 35 về Dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2019, Biểu số 36 về Dự toán chi ngân sách địa phương, chi ngân sách cấp tỉnh và chi ngân sách cấp huyện theo cơ cấu chi năm 2019, Biểu số 37 về Dự toán chi ngân sách cấp tỉnh theo từng lĩnh vực năm 2019, Biểu số 38 về Dự toán chi ngân sách cấp tỉnh cho từng cơ quan, tổ chức năm 2019, Biểu số 40 về Dự toán chi thường xuyên của ngân sách cấp tỉnh cho từng cơ quan, tổ chức theo lĩnh vực năm 2019, Biểu số 41 về Tỷ lệ phần trăm (%) các khoản thu phân chia giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương năm 2019, Biểu số 42 về Dự toán thu, số bổ sung và dự toán chi cân đối ngân sách từng huyện năm 2019, Biểu số 43 về Dự toán chi bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách từng huyện năm 2019, Biểu số 44 về Dự toán chi chương trình mục tiêu quốc gia ngân sách cấp tỉnh và ngân sách huyện năm 2019. Trong đó, Biểu số 35 thiếu chi tiết theo sắc thuế cho khoản “thu từ xổ số kiến thiết”. Biểu số 39 và Biểu số 40 được gộp thành 1 biểu, tuy nhiên, nội dung biểu này lại chỉ phản ánh Biểu số 40 của Thông tư 343: Dự toán chi thường xuyên của ngân sách cấp tỉnh cho từng cơ quan, tổ chức theo lĩnh vực năm 2019. Biểu số 44 có nội dung chi thuộc chương trình mục tiêu quốc gia theo tổng số và mức chi cho ngân sách tỉnh, nhưng không đề cập chi tiết cơ quan, hay tổ chức nào ở ngân sách cấp tỉnh sẽ sử dụng khoản chi này.

- *Báo cáo Dự toán ngân sách tỉnh năm 2019 đã được HĐND quyết định* đính kèm các biểu sau theo Thông tư 343: Biểu số 46 về Cân đối ngân sách địa phương năm 2019, Biểu số 47 về Cân đối nguồn thu, chi dự toán ngân sách cấp tỉnh và ngân sách huyện năm 2019, Biểu số 48 về Dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2019, Biểu số 49 về Dự toán chi ngân sách địa phương, chi ngân sách cấp tỉnh và chi ngân sách cấp huyện theo cơ cấu chi năm 2019, Biểu số 50 về Dự toán chi ngân sách

cấp tỉnh theo từng lĩnh vực năm 2019, Biểu số 51 về Dự toán chi ngân sách cấp tỉnh cho từng cơ quan, tổ chức năm 2019, Biểu số 52 về Dự toán chi đầu tư phát triển của ngân sách cấp tỉnh cho từng cơ quan, tổ chức theo lĩnh vực năm 2019, Biểu số 53 về Dự toán chi thường xuyên của ngân sách cấp tỉnh cho từng cơ quan, tổ chức theo lĩnh vực năm 2019, Biểu số 54 về Tỷ lệ phần trăm (%) các khoản thu phân chia giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương năm 2019, Biểu số 55 về Dự toán thu, số bổ sung và dự toán chi cân đối ngân sách từng huyện năm 2019, Biểu số 56 về Dự toán chi bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách từng huyện năm 2019, Biểu số 57 về Dự toán chi chương trình mục tiêu quốc gia ngân sách cấp tỉnh và ngân sách huyện năm 2019. Trong đó, Biểu số 53 không đề cập cụ thể mục chi hoạt động kinh tế (giao thông, nông-lâm-ngư nghiệp); mục chi cho Thể dục thể thao, Văn hóa thông tin, và Phát thanh truyền hình được ghép thành một. Biểu số 57 có mục chi cho ngân sách cấp tỉnh và huyện nhưng không có nội dung chi tiết về việc cơ quan nào cấp tỉnh và cơ quan nào cấp huyện sử dụng khoản chi này.

- *Báo cáo quyết toán ngân sách tỉnh năm 2017 đã được HĐND huyện phê chuẩn có đủ 07 biểu từ Biểu số 62 đến Biểu số 68 theo Thông tư 343. Trong báo cáo này, Biểu số 66 thiếu tiêu đề.*

Công khai các tài liệu khác

Có 2/3 loại tài liệu ngân sách không tính điểm POBI được công khai, bao gồm: Hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách cấp tỉnh, Báo cáo tình hình nợ công của tỉnh năm 2017 hoặc 2018. Hướng dẫn xây dựng Báo cáo dự toán ngân sách tỉnh không được đặt trong mục Văn bản hướng dẫn của Công khai ngân sách, mà được đặt trong mục Chi tiết tin. Ngoài ra, Báo cáo Dự toán ngân sách tỉnh năm 2019 đã được HĐND tỉnh quyết định cũng không phản ánh dự toán cho các khoản thu chi ngoài cân đối ngân sách của địa phương. Báo cáo tình hình nợ công của tỉnh cũng chi tiết các thông tin về (i) Số dư nợ đầu năm (chi tiết theo từng nguồn vay); (ii) Số vay trong năm (chi tiết vay trả nợ

gốc, vay để bù đắp bội chi); (iii) Số trả nợ trong năm (chi trả nợ lãi, phí và các chi phí khác liên quan đến các khoản vay của chính quyền địa phương; chi trả nợ gốc) và (iv) Số dư nợ cuối năm (chi tiết theo từng nguồn vay).

Về sự tham gia của người dân

Kết quả khảo sát POBI 2018 cho thấy tỉnh Quảng Nam ít tạo cơ hội để người dân tham gia vào chu trình lập ngân sách. Tỉnh Quảng Nam có đạt 200 điểm, tương đương 33.33 điểm quy đổi về sự tham gia của công chúng, xếp hạng thứ 16 trên 63 tỉnh, thành phố.

Trên cổng thông tin điện tử của Sở Tài chính tỉnh Quảng Nam có phần thư mục hỏi đáp có thể sử dụng được. Ngoài ra, cổng thông tin